Phụ lục 88
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT LẦN ĐẦU TỈNH AN GIANG
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026
XÃ CẦN ĐĂNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

A. ĐẤT Ở

Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 16,22,30,35,38,39,40 Phụ lục 88 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL88 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	16	Đường tỉnh 941		Sửa tên đường (Tên cũ: Đất ở nông thôn tiếp giáp Đường tỉnh 941)
		- Từ Ranh Hành Chính xã - Ranh Vĩnh Hanh	840	Sửa tên đường (Tên cũ: Từ cầu Cần Đăng - Ranh Vĩnh Hanh)
2	22	Từ cầu liêu Sao - Cầu Bà Chủ đường đal	240	Sửa tên đường (Tên cũ: Từ cầu liêu Sao - Cầu Bà Chủ)
3	30	Từ cầu Bốn Tổng – Cầu Ba Xã (đoạn đường đất)	300	Sửa tên đường (Tên cũ: Từ cầu chợ cũ - ranh xã An Châu)
4	35	Nam kênh Làng	180	Sửa tên đường (Tên cũ: từ Lộ Nhựa kênh Ba xã)

TT	Số TT PL88 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
5	38	Các tuyến đường khác có độ rộng đường ≥ 3m	160	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường >=3m được trải bê tông hoặc nhựa)
6	39	Các tuyến đường khác có độ rộng đường < 3m	140	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường <3m được trải bê tông hoặc nhựa)
II	**BỔ SUNG**			
1		Từ cầu liêu Sao - Cầu Bà Chủ (Quảng Sanh đường)	140	Bổ sung
2		Từ cầu Bốn Tổng – Cầu Ba Xã (đoạn đường đất)	300	Bổ sung
3		Bắc Kênh Làng (đường đất)	120	Bổ sung
III	**HỦY BỎ**			
1	40	Các tuyến đường còn lại	115	Huỷ bỏ

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL88 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	I	Khu vực thuộc các ấp: ấp Cần Thạnh, ấp Cần Thới, ấp Cần Thuận, ấp Vĩnh Hòa A, ấp Vĩnh Hòa B)		Sửa tên đường (Tên cũ: XÃ CẦN ĐĂNG (ấp Cần Thạnh, ấp Cần Thới, ấp Cần Thuận, ấp Vĩnh Hòa A, ấp Vĩnh Hòa B))
a	1	Đất trồng hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản		
		Đường tỉnh 941		Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp với Đường tỉnh 941)
2	II	Khu vực thuộc các ấp: ấp Hòa Lợi 1, ấp Hòa Lợi 2, ấp Hòa Lợi 3, ấp Hòa Lợi 4)		Sửa tên đường (Tên cũ: XÃ CẦN ĐĂNG (ấp Hòa Lợi 1, ấp Hòa Lợi 2, ấp Hòa Lợi 3, ấp Hòa Lợi 4))
a	2	Đất trồng cây lâu năm		
II	**BỔ SUNG**			
1	II	Khu vực thuộc các ấp: ấp Hòa Lợi 1, ấp Hòa Lợi 2, ấp Hòa Lợi 3, ấp Hòa Lợi 4)		
a	2	Đất trồng cây lâu năm		
		- Tiếp giáp đường nhựa, đường bê tông	53	Bổ sung